

*
Số 03-HD/ĐĐ

Lai Châu, ngày 27 tháng 10 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh

- Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;
- Căn cứ Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy định số 16-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- Căn cứ Quyết định số 3140-QĐ/TLĐ, ngày 30/8/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về phân cấp quản lý cán bộ trong hệ thống công đoàn và quản lý sử dụng công chức, viên chức trong các cơ quan đơn vị trực thuộc Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 36-QĐ/ĐĐ, ngày 14/01/2022 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về phân cấp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức và giới thiệu cán bộ ứng cử; Quyết định số 41-QĐ/ĐĐ, ngày 10/8/2022 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Quy định số 36-QĐ/ĐĐ, ngày 14/01/2022 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh;
- Căn cứ Quy định số 37-QĐ/ĐĐ, ngày 14/01/2022 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp, tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, lao động thuộc diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý;

Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh xây dựng Hướng dẫn Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh như sau:

A. NGUYÊN TẮC KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Đúng chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà Nước.

2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, đoàn kết, thống nhất; trung thực, khách quan, toàn diện; công bằng, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền trách nhiệm.

3. Bảo đảm thống nhất, đồng bộ, liên thông từ tỉnh đến cơ sở.

4. Lấy phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống làm gốc; kết quả, hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu trong đánh giá, xếp loại hàng năm; thực hiện việc đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương; gắn trách nhiệm cá nhân đối với tập thể; người đứng đầu, cá nhân lãnh đạo, quản lý được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn với kết quả hoạt động, hiệu quả công tác của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

5. Cán bộ, công chức, người lao động có thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng thì không thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng nhưng vẫn phải kiểm điểm thời gian công tác trong năm, trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản.

Cán bộ, công chức, người lao động nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng thì vẫn thực hiện đánh giá nhưng không xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Cán bộ, công chức, người lao động nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, người lao động được sử dụng làm cơ sở để liên thông trong đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

B. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

I. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐIỂM

1. Tập thể lãnh đạo

- Đảng đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh (Thực hiện theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp).

- Các Ban LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ LĐLĐ các huyện, thành phố, công đoàn ngành, công đoàn Viên chức.

2. Cá nhân

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chuyên trách công đoàn tỉnh.

- Công chức, người lao động cơ quan LĐLĐ tỉnh.

II. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

1. Đối với tập thể lãnh đạo quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của tổ chức, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật Đảng và thi đua khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở những kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

- Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục.

2. Đối với cá nhân

2.1. Kiểm điểm đối với đảng viên, cán bộ, công chức, người lao động

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu

hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ, phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyên hóa" trong nội bộ.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện phân đấu hằng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

2.2. Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo quản lý

Ngoài kiểm điểm những nội dung theo nêu tại mục 2.1, còn phải kiểm điểm sâu sắc nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức của cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan, quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

III. CÁCH THỨC KIỂM ĐIỂM

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 01 và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu 02.

1.2. Gọi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh tham mưu cho Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về những tập thể, cá nhân cần gọi ý và nội dung kiểm điểm.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

- Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó.

- Đối với LĐLĐ tỉnh kiểm điểm Đảng đoàn gắn với kiểm điểm Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

2.2. Đối với cá nhân

a) LĐLĐ tỉnh

- Các đồng chí Ủy viên Đảng đoàn kiểm điểm trước tập thể Đảng đoàn; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh không phải thành viên Đảng đoàn kiểm điểm trước Đảng đoàn.

- Các đồng chí lãnh đạo các ban, công chức, người lao động tại cơ quan LĐLĐ tỉnh kiểm điểm trước toàn thể cán bộ, công chức của Ban nơi làm việc.

b) Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Các đồng chí ủy viên Ban thường vụ LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành, công đoàn Viên chức kiểm điểm trước tập thể Ban thường vụ cấp mình.

3. Trình tự kiểm điểm

- Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; lấy kết quả kiểm điểm tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý đã hoàn thành kiểm điểm.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo các kiểm điểm của tập thể, từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân, cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền

4.1. Tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu có trách nhiệm tổ chức, thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân hàng năm ở các cấp công đoàn.

4.2. Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ công đoàn các cấp có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra giám sát, quyết định và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hàng năm đối với các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý

C. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN HÀNG NĂM

I. ĐỐI TƯỢNG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Tập thể lãnh đạo, quản lý

Các Ban LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành, công đoàn Viên chức.

2. Cá nhân

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chuyên trách công đoàn tỉnh.

- Công chức, người lao động cơ quan LĐLĐ tỉnh.

II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, TIÊU CHUẨN CÁC MỨC CHẤT LƯỢNG

1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

1.1. Tiêu chí đánh giá chung

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; nguyên tắc tổ chức, cơ chế quản lý theo quy định; các nội quy, quy chế và chế độ làm việc hiện hành; xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác.

- Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Việc cụ thể hóa, xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác trong năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể (nếu có).

- Kết quả đánh giá xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

1.2. Tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương; có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong các đơn vị.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc" những tiêu chí còn lại được đánh giá ở cấp độ "Tốt" trở lên.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Tổ chức, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giáo, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100%, (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2. Đối với cá nhân

Tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn các mức chất lượng quy định cụ thể:

- Đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện theo Quy định số 16-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Đối với các chức danh còn lại được thực hiện theo Quy định số 37-QĐ/ĐĐ, ngày 14/01/2022 của Đảng đoàn LĐLD tỉnh về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp, tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, lao động thuộc diện Đảng đoàn LĐLD tỉnh quản lý.

- Đảng đoàn LĐLD tỉnh xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức người lao động được xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp.

III. PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI

1. Căn cứ các chỉ tiêu đánh giá, tiêu chuẩn chất lượng được quy định cụ thể cho mọi đối tượng, từng tập thể, cá nhân và các chủ thể tham gia đánh giá xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém); đề nghị mức xếp loại chất lượng làm cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với mỗi tập thể, cá nhân.

2. Quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể được thực hiện theo 3 bước như sau:

** Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng*

Căn cứ tiêu chí xếp loại, các tổ chức, tập thể, cá nhân tự phân tích chất lượng và xếp loại vào 1 trong 4 mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", "Hoàn thành nhiệm vụ", "Không hoàn thành nhiệm vụ".

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém" cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể theo mẫu 1a, b, c, d); xem xét, tự nhận mức xếp loại chất lượng trong Mẫu 01 (mức đề nghị xếp loại chất lượng theo mức của hơn một nửa thành viên dự Hội nghị và báo cáo cấp có thẩm quyền).

** Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá và đề xuất xếp loại chất lượng*

Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại thực hiện việc phân tích chất lượng, đề xuất đánh giá, xếp loại chất lượng (đánh giá ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và đề xuất mức xếp loại) đối với tập thể có liên quan khi được yêu cầu theo trách nhiệm, thẩm quyền, cụ thể như sau:

- Đánh giá xếp loại tập thể lãnh đạo các Ban LĐLĐ tỉnh: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của cấp ủy chi bộ cơ quan LĐLĐ tỉnh.

- Đánh giá, xếp loại Ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: Lấy ý kiến đánh giá của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

** Bước 3: Quyết định nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng*

Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý theo quy định.

3. Quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với các cá nhân thực hiện theo Quy định số 37-QĐ/ĐĐ, ngày 14/01/2022 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

4. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hàng năm cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức, đánh giá xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Những người đảm nhiệm

nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi cấp thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả xếp loại và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan đơn vị do mình đứng đầu”.

- Những nơi có dưới 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

IV. TRÁCH NHIỆM, THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm ở đơn vị mình.

2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

3. Khi có yêu cầu, các chủ thể tham gia đánh giá có trách nhiệm phối hợp đánh giá và đề xuất xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân có liên quan.

4. Cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá và xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm thuộc thẩm quyền quản lý không quá một cấp và chịu trách nhiệm về nội dung đánh giá, kết quả xếp loại.

5. Đảng đoàn LĐLD tỉnh tổ chức thực hiện, xem xét, quyết định xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo các Ban LĐLD tỉnh; Ban Thường vụ công đoàn cấp trên cơ sở; cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý chuyên trách công đoàn toàn tỉnh; công chức, người lao động cơ quan LĐLD tỉnh.

V. THỜI ĐIỂM THỰC HIỆN VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC KIỂM ĐIỂM

1. Thời điểm thực hiện

- Thời điểm thực hiện Kiểm điểm tập thể, cá nhân hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình, phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm, trước khi tổng kết công tác năm của các Ban LĐLD tỉnh, công đoàn cấp trên cơ sở và tổng kết hoạt động công đoàn toàn tỉnh.

2. Thời gian tổ chức kiểm điểm

Thời gian tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân được thực hiện theo quy định tại Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 37-QĐ/ĐĐ, ngày 14/01/2022 của Đảng đoàn LĐLD tỉnh về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp, tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, lao động thuộc diện Đảng đoàn LĐLD tỉnh quản lý và Kế hoạch kiểm điểm hàng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

VI. VIỆC BẢO LƯU Ý KIẾN VÀ KHIẾU NẠI KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI; QUẢN LÝ HỒ SƠ

1. Việc bảo lưu ý kiến và khiếu nại kết quả đánh giá, xếp loại

- Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

- Khi có khiếu nại bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại.

2. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản, lưu giữ tại cấp có thẩm quyền gồm:

- Bản kiểm điểm cá nhân, báo cáo kiểm điểm của tập thể.
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (đối với cá nhân).
- Biên bản hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.
- Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc
- Kết luận đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền
- Bản tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại.
- Bản tổng hợp tham gia đánh giá, xếp loại của các chủ thể theo quy định.
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).
- Văn bản tham gia góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có)
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có)
- Các văn bản khác (nếu có).

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, các Ban LĐLĐ tỉnh, công đoàn cấp trên cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện.


2. Ban Tổ chức - Kiểm tra hoàn thiện hồ sơ kiểm điểm tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý báo cáo Tỉnh ủy theo quy định. Hoàn thiện hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại, tập thể, cá nhân, lưu trữ hồ sơ theo quy định (hoàn thành trong tháng 02 của năm sau).

3. Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 01-HD/ĐĐ, ngày 28/11/2019 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về Hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý trong hệ thống công đoàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - ĐCT Tổng LĐLĐ Việt Nam;
 - Ban Tổ chức TLĐ;
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Thường trực LĐLĐ tỉnh;
 - Chi bộ CQ LĐLĐ tỉnh;
 - Các Ban LĐLĐ tỉnh;
 - LĐLĐ các huyện, TP, CDN, CĐVC;
 - Lưu: VT, Ban TC-KT.
- } (b/c)

T/M ĐẢNG ĐOÀN
BÍ THƯ



Nguyễn Thị Thiện

ĐẢNG BỘ ...
... (Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm ...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 05 nội dung nêu trên).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN,
TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁ NHÂN

Năm

Họ và tên:

Chức vụ, chức danh:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác:.....

I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Chính trị tư tưởng:

.....

2. Đạo đức, lối sống:

.....

3. Tác phong, lề lối làm việc:

.....

4. Ý thức tổ chức kỷ luật:

.....

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:

- Kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao lãnh đạo, quản lý, phụ trách (xác định rõ nội dung công việc thực hiện; tỷ lệ hoàn thành, chất lượng, tiến độ công việc):

- Năng lực lãnh đạo, quản lý:

- Năng lực tập hợp, đoàn kết:

II. TỰ NHẬN XÉT, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Tự nhận xét ưu, nhược điểm:

.....

.....

2. Tự xếp loại chất lượng:

.....

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

....., ngày....tháng....năm....

NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT

(Ký, ghi rõ họ tên)



III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ

(Phần dành cho cấp có thẩm quyền đánh giá)

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm:

.....
.....

2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:

.....

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

3. Nhận định chiều hướng, triển vọng phát triển của cán bộ:

.....
.....

....., ngày....tháng....năm....

ĐẠI DIỆN CẤP CÓ THẨM QUYỀN

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**TÊN CƠ QUAN, TỔ
CHỨC, ĐƠN VỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÔNG CHỨC

Năm

Họ và tên:

Chức vụ, chức danh:

Đơn vị công tác:

I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Chính trị tư tưởng:

.....

2. Đạo đức, lối sống:

.....

3. Tác phong, lề lối làm việc:

.....

4. Ý thức tổ chức kỷ luật:

.....

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (xác định rõ nội dung công việc thực hiện; tỷ lệ hoàn thành, chất lượng, tiến độ công việc):

.....

6. Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp (đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp):

.....

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO CÔNG CHỨC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

7. Kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao lãnh đạo, quản lý, phụ trách (xác định rõ nội dung công việc thực hiện; tỷ lệ hoàn thành, chất lượng, tiến độ công việc):

.....

8. Năng lực lãnh đạo, quản lý:

.....

9. Năng lực tập hợp, đoàn kết:



.....

II. TỰ NHẬN XÉT, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Tự nhận xét ưu, khuyết điểm:

.....

.....

2. Tự xếp loại chất lượng:

.....

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

....., ngày....tháng....năm....

NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT

(Ký, ghi rõ họ tên)

III. Ý KIẾN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Phần dành cho người đứng đầu đơn vị cấu thành (nếu có))

.....

.....

....., ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÔNG CHỨC

(Phần dành cho cấp có thẩm quyền đánh giá)

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm:

.....

2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:

.....

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

3. Nhận định chiều hướng, triển vọng phát triển của cán bộ:

.....

....., ngày....tháng....năm....

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

DẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

.....ngày.....tháng.....năm.....

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐẢNG ĐOÀN, BAN CÁN SỰ ĐẢNG; BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN,
BAN THƯỜNG VỤ CẤP ỦY CẤP HUYỆN VÀ TƯỜNG ĐƯƠNG; CẤP ỦY CƠ SỞ**
(Kèm theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại⁽¹⁾.....
- Đối tượng đánh giá, xếp loại:.....

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ⁽²⁾	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	VỀ XÂY DỰNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ				
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; nguyên tắc tổ chức, cơ chế quản lý theo quy định; các nội quy, quy chế và chế độ làm việc hiện hành				
2	Xây dựng đoàn kết nội bộ				
3	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác				
4	Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"				
5	Xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh				
II	VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM				
1	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị				
a	Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành 100% nhiệm vụ đạt chất lượng, hiệu quả cao				
b	Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành 100% nhiệm vụ đạt chất lượng, hiệu quả				
c	Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành 50% trở lên nhiệm vụ				



d	Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành dưới 50% nhiệm vụ				
2	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm				
a	Kịp thời cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% chương trình, kế hoạch, trong đó 80% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
b	Kịp thời cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% các chương trình, kế hoạch, trong đó 50% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
c	Cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 50% trở lên các chương trình, kế hoạch				
d	Cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện dưới 50% các chương trình, kế hoạch				
3	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có)				
a	Hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó 80% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
b	Hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó 50% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
c	Hoàn thành trên 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; các chỉ tiêu chủ yếu đạt 100%				
d	Hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100%				
4	Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp (hoặc công chức, viên chức, người lao động đối với tập thể lãnh đạo, quản lý không có tổ chức trực thuộc)				
a	100% hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên				
b	100% hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 50% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên				
c	Ít nhất 50% hoàn thành nhiệm vụ trở lên				
d	Dưới 50% hoàn thành nhiệm vụ				
III	KẾT QUẢ KHÁC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA				
1	Xây dựng kế hoạch và khắc phục từ 90% trở lên những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra				
2	Xây dựng kế hoạch và khắc phục từ 70% đến dưới 90% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra				
3	Xây dựng kế hoạch và khắc phục từ 50% đến dưới 70% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra				
4	Xây dựng kế hoạch và khắc phục dưới 50% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra				

A. Tổng hợp kết quả:

- I. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý:
...../5 tiêu chí đạt cấp xuất sắc,/5 tiêu chí đạt cấp độ tốt,/5 tiêu chí đạt cấp độ trung bình,/5 tiêu chí đạt cấp độ kém
- II. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:
...../4 tiêu chí đạt cấp độ xuất sắc,/4 tiêu chí đạt cấp độ tốt,/4 tiêu chí đạt cấp độ trung bình,/4 tiêu chí đạt cấp độ kém
- III. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra: Đạt cấp độ.....

B. Nhận xét chung:.....

- I. Ưu điểm:.....
- II. Khuyết điểm:.....
- III. Tập thể lãnh đạo bị xử lý kỷ luật:.....
- IV. Thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên:.....

C. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

(Một trong bốn mức: "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", "Hoàn thành nhiệm vụ", "Không hoàn thành nhiệm vụ".
Tiêu chuẩn các mức chất lượng thực hiện theo Quy định số QĐ/TU, ngày /11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

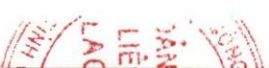
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- I. Từng tiêu chí thành phần, chủ thể xác định cấp độ nào thì đánh dấu (x) vào ô (cột) tương ứng:
- Tàì mục I, từng tiêu chí, chủ thể xác định một trong bốn cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém".
- Tàì mục II từng tiêu chí chủ thể xác định một trong bốn cấp độ như sau: a tương ứng với cấp độ "Xuất sắc", b tương ứng với cấp độ "Tốt", c tương ứng với cấp độ "Trung bình", d tương ứng với cấp độ "Kém".
- Tàì mục III chủ thể xác định một trong bốn cấp độ như sau: 1 tương ứng với cấp độ "Xuất sắc", 2 tương ứng với cấp độ "Tốt", 3 tương ứng với cấp độ "Trung bình", 4 tương ứng với cấp độ "Kém".
2. Đánh giá cấp độ thực hiện tiêu chí "về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý" và tiêu chí "về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm" như sau:
- Cấp độ "Xuất sắc": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Xuất sắc", các tiêu chí còn lại đạt cấp độ "Tốt".
- Cấp độ "Tốt": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Tốt", các tiêu chí còn lại đạt cấp độ "Trung bình".
- Cấp độ "Trung bình": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Trung bình".
- Cấp độ "Kém": Có từ 1/2 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Kém".

(1) Các chủ thể ở cấp trên chỉ tham gia đánh giá, xếp loại các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

(2) Từng tiêu chí đánh giá được tập thể, lãnh đạo cụ thể hóa thành các tiêu chí chi tiết hơn cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.



ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

.....ngày.....tháng.....năm.....

PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP HUYỆN, CẤP XÃ; BAN THƯỜNG VỤ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ BAN CHẤP HÀNH CƠ SỞ*(Kèm theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại⁽¹⁾.....
- Đối tượng đánh giá, xếp loại:.....

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ⁽²⁾	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	VỀ XÂY DỰNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ				
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; nguyên tắc tổ chức, cơ chế quản lý theo quy định; các nội quy, quy chế và chế độ làm việc hiện hành				
2	Xây dựng đoàn kết nội bộ				
3	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác				
4	Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"				
5	Xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh				
II	VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM				
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên				
a	Kịp thời cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% chương trình, kế hoạch, trong đó 80% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
b	Kịp thời cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% các chương trình, kế hoạch, trong đó 50% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				

c	Cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 50% trở lên các chương trình, kế hoạch				
d	Cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện dưới 50% các chương trình, kế hoạch				
2	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên giao trong năm				
a	Hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó 80% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
b	Hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó 50% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
c	Hoàn thành trên 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; các chỉ tiêu chủ yếu đạt 100%				
d	Hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100%				
3	Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc (hoặc công chức, viên chức, người lao động đối với tập thể lãnh đạo, quản lý không có tổ chức trực thuộc)				
a	100% hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên				
b	100% hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 50% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên				
c	Ít nhất 50% hoàn thành nhiệm vụ trở lên				
d	Dưới 50% hoàn thành nhiệm vụ				
III	KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA				
1	Xây dựng kế hoạch và khắc phục từ 90% đến 100% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra				
2	Xây dựng kế hoạch và khắc phục từ 70% đến dưới 90% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra				
3	Xây dựng kế hoạch và khắc phục từ 50% đến dưới 70% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra				
4	Xây dựng kế hoạch và khắc phục dưới 50% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra				

A. Tổng hợp kết quả:

I. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý:

...../5 tiêu chí đạt cấp độ xuất sắc,/5 tiêu chí đạt cấp độ tốt,/5 tiêu chí đạt cấp độ trung bình,/5 tiêu chí đạt cấp độ kém

- II. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:
...../3 tiêu chí đạt cấp độ xuất sắc,/3 tiêu chí đạt cấp độ tốt,/3 tiêu chí đạt cấp độ trung bình,/3 tiêu chí đạt cấp độ kém
- III. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra: Đạt cấp độ.....

B. Nhận xét chung:.....

- I. Ưu điểm:.....
- II. Khuyết điểm:.....
- III. Tập thể lãnh đạo bị xử lý kỷ luật:.....
- IV. Thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên:.....

C. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

(Một trong bốn mức: "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", "Hoàn thành nhiệm vụ", "Không hoàn thành nhiệm vụ".
Tiêu chuẩn các mức chất lượng thực hiện theo Quy định số QĐ/TU, ngày /11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

1. Từng tiêu chí thành phần, chủ thể xác định cấp độ nào thì đánh dấu (x) vào ô (cột) tương ứng:
- Tại mục I, từng tiêu chí, chủ thể xác định một trong bốn cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém".
 - Tại mục II từng tiêu chí chủ thể xác định một trong bốn cấp độ như sau: a tương ứng với cấp độ "Xuất sắc", b tương ứng với cấp độ "Tốt", c tương ứng với cấp độ "Trung bình", d tương ứng với cấp độ "Kém".
 - Tại mục III chủ thể xác định một trong bốn cấp độ như sau: 1 tương ứng với cấp độ "Xuất sắc", 2 tương ứng với cấp độ "Tốt", 3 tương ứng với cấp độ "Trung bình", 4 tương ứng với cấp độ "Kém".
2. Đánh giá cấp độ thực hiện tiêu chí "về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý" và tiêu chí "về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm" như sau:
- Cấp độ "Xuất sắc": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Xuất sắc", các tiêu chí còn lại đạt cấp độ "Tốt".
 - Cấp độ "Tốt": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Tốt", các tiêu chí còn lại đạt cấp độ "Trung bình".
 - Cấp độ "Trung bình": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Trung bình".
 - Cấp độ "Kém": Có từ 1/2 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Kém".

(1) Các chủ thể ở cấp trên chỉ tham gia đánh giá, xếp loại các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

(2) Từng tiêu chí đánh giá được tập thể, lãnh đạo cụ thể hóa thành các tiêu chí chi tiết hơn cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....ngày.....tháng.....năm.....

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CƠ QUAN CHUYÊN TRÁCH
THAM MƯU, GIÚP VIỆC CỦA CẤP ỦY CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN***(Kèm theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại⁽¹⁾.....
 - Đối tượng đánh giá, xếp loại:.....

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ⁽²⁾	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	VỀ XÂY DỰNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ				
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; nguyên tắc tổ chức, cơ chế quản lý theo quy định; các nội quy, quy chế và chế độ làm việc hiện hành				
2	Xây dựng đoàn kết nội bộ				
3	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác				
4	Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"				
5	Xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh				
II	VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM				
I	Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy trong năm				
a	Kịp thời cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% chương trình, kế hoạch, trong đó 80% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
b	Kịp thời cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% các chương trình, kế hoạch, trong đó 50% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
c	Cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 50% trở lên các chương trình, kế hoạch				

d	Cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện dưới 50% các chương trình, kế hoạch			
2	Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp ủy cấp dưới			
a	Thực hiện tốt			
b	Thực hiện đạt mức độ khá			
c	Thực hiện đạt mức độ trung bình			
d	Thực hiện có việc còn hạn chế, hiệu quả thấp			
3	Kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao			
a	Hoàn thành 100% các nhiệm vụ, trong đó 80% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao			
b	Hoàn thành 100% các nhiệm vụ, trong đó 50% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao			
c	Hoàn thành trên 50% các nhiệm vụ; các nhiệm vụ chủ yếu đạt 100%			
d	Hoàn thành dưới 50% các nhiệm vụ			
4	Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc (hoặc công chức, viên chức, người lao động đối với tập thể lãnh đạo, quản lý không có tổ chức trực thuộc)			
a	100% hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên			
b	100% hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 50% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên			
c	Ít nhất 50% hoàn thành nhiệm vụ trở lên			
d	Dưới 50% hoàn thành nhiệm vụ trở lên			
III	KẾT QUẢ KHÁC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA			
1	Xây dựng kế hoạch và khắc phục từ 90% đến 100% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra			
2	Xây dựng kế hoạch và khắc phục từ 70% đến dưới 90% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra			
3	Xây dựng kế hoạch và khắc phục từ 50% đến dưới 70% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra			
4	Xây dựng kế hoạch và khắc phục dưới 50% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra			

A. Tổng hợp kết quả:

- I. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý:
/5 tiêu chí đạt cấp độ xuất sắc,/5 tiêu chí đạt cấp độ tốt,/5 tiêu chí đạt cấp độ trung bình,/5 tiêu chí đạt cấp độ kém
- II. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:
/4 tiêu chí đạt cấp độ xuất sắc,/4 tiêu chí đạt cấp độ tốt,/4 tiêu chí đạt cấp độ trung bình,/4 tiêu chí đạt cấp độ kém
- III. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra: Đạt cấp độ.....

B. Nhận xét chung:.....

- I. Ưu điểm:.....
- II. Khuyết điểm:.....
- III. Tập thể lãnh đạo bị xử lý kỷ luật:.....
- IV. Thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên:.....

C. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

(Một trong bốn mức: "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", "Không hoàn thành nhiệm vụ", "Không hoàn thành nhiệm vụ".
 Tiêu chuẩn các mức chất lượng thực hiện theo Quy định số QĐ/TU, ngày /11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Từng tiêu chí thành phần, chủ thể xác định cấp độ nào thì đánh dấu (x) vào ô (cột) tương ứng:
 - Tại mục I, từng tiêu chí, chủ thể xác định một trong bốn cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém".
 - Tại mục II từng tiêu chí chủ thể xác định một trong bốn cấp độ như sau: a tương ứng với cấp độ "Xuất sắc", b tương ứng với cấp độ "Tốt", c tương ứng với cấp độ "Trung bình", d tương ứng với cấp độ "Kém".
 - Tại mục III chủ thể xác định một trong bốn cấp độ như sau: 1 tương ứng với cấp độ "Xuất sắc", 2 tương ứng với cấp độ "Tốt", 3 tương ứng với cấp độ "Trung bình", 4 tương ứng với cấp độ "Kém".
- Đánh giá cấp độ thực hiện tiêu chí "về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý" và tiêu chí "về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm" như sau:
 - Cấp độ "Xuất sắc": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Xuất sắc", các tiêu chí còn lại đạt cấp độ "Tốt".
 - Cấp độ "Tốt": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Tốt", các tiêu chí còn lại đạt cấp độ "Trung bình".
 - Cấp độ "Trung bình": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Trung bình".
 - Cấp độ "Kém": Có từ 1/2 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Kém".

(1) Các chủ thể ở cấp trên chỉ tham gia đánh giá, xếp loại các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

(2) Từng tiêu chí đánh giá được tập thể, lãnh đạo cụ thể hóa thành các tiêu chí chi tiết hơn cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.



ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

.....ngày.....tháng.....năm.....

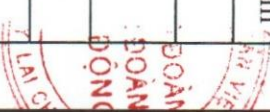
PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐỐI VỚI TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÒN LẠI

(Kèm theo Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại⁽¹⁾

- Đối tượng đánh giá, xếp loại:.....

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ⁽²⁾	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	VỀ XÂY DỰNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ				
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; nguyên tắc tổ chức, cơ chế quản lý theo quy định; các nội quy, quy chế và chế độ làm việc hiện hành				
2	Xây dựng đoàn kết nội bộ				
3	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác				
4	Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"				
5	Xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh				
II	VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM				
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% chương trình, kế hoạch công tác hàng năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao				
a	Kịp thời cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% chương trình, kế hoạch, trong đó 80% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
b	Kịp thời cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% các chương trình, kế hoạch, trong đó 50% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao				
c	Cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 50% trở lên các chương trình, kế hoạch				
d	Cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện dưới 50% các chương trình, kế hoạch				



2	Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, chỉ tiêu nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể (nếu có)			
a	Hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó 80% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao			
b	Hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó 50% trở lên đạt chất lượng, hiệu quả cao			
c	Hoàn thành trên 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; các chỉ tiêu chủ yếu đạt 100%			
d	Hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100%			
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, đơn vị (hoặc công chức, viên chức, người lao động đối với tập thể lãnh đạo, quản lý không có tổ chức trực thuộc)			
a	100% hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên			
b	100% hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 50% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên			
c	Ít nhất 50% hoàn thành nhiệm vụ trở lên			
d	Dưới 50% hoàn thành nhiệm vụ trở lên			
III	KẾT QUẢ KHÁC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA			
1	Xây dựng kế hoạch và khác phục từ 90% đến 100% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra			
2	Xây dựng kế hoạch và khác phục từ 70% đến dưới 90% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra			
3	Xây dựng kế hoạch và khác phục từ 50% đến dưới 70% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra			
4	Xây dựng kế hoạch và khác phục dưới 50% những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra			

A. Tổng hợp kết quả:

I. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý:

...../5 tiêu chí đạt cấp độ xuất sắc,/5 tiêu chí đạt cấp độ tốt,/5 tiêu chí đạt cấp độ trung bình,/5 tiêu chí đạt cấp độ kém

- II. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:
...../3 tiêu chí đạt cấp độ xuất sắc,/3 tiêu chí đạt cấp độ tốt,/3 tiêu chí đạt cấp độ trung bình,/3 tiêu chí đạt cấp độ kém
- III. Kết quả khác phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra: Đạt cấp độ.....

B. Nhận xét chung:.....

- I. Ưu điểm:.....
- II. Khuyết điểm:.....
- III. Tập thể lãnh đạo bị xử lý kỷ luật:.....
- IV. Thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên:.....

C. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

(Mỗi trong bốn mức: "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", "Hoàn thành nhiệm vụ", "Không hoàn thành nhiệm vụ".
Tiêu chuẩn các mức chất lượng thực hiện theo Quy định số QĐ/TU, ngày 11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chi chú:

1. Từng tiêu chí thành phần, chủ thể xác định cấp độ nào thì đánh dấu (x) vào ô (cột) tương ứng:
- Tại mục I, từng tiêu chí, chủ thể xác định một trong bốn cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém".
 - Tại mục II từng tiêu chí chủ thể xác định một trong bốn cấp độ như sau: a tương ứng với cấp độ "Xuất sắc", b tương ứng với cấp độ "Tốt", c tương ứng với cấp độ "Trung bình", d tương ứng với cấp độ "Kém".
 - Tại mục III chủ thể xác định một trong bốn cấp độ như sau: 1 tương ứng với cấp độ "Xuất sắc", 2 tương ứng với cấp độ "Tốt", 3 tương ứng với cấp độ "Trung bình", 4 tương ứng với cấp độ "Kém".
2. Đánh giá cấp độ thực hiện tiêu chí "về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý" và tiêu chí "về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm" như sau:
- Cấp độ "Xuất sắc": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Xuất sắc", các tiêu chí còn lại đạt cấp độ "Tốt".
 - Cấp độ "Tốt": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Tốt", các tiêu chí còn lại đạt cấp độ "Trung bình".
 - Cấp độ "Trung bình": Có từ 2/3 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Trung bình".
 - Cấp độ "Kém": Có từ 1/2 tiêu chí thành phần trở lên đạt cấp độ "Kém".

(1) Các chủ thể ở cấp trên chỉ tham gia đánh giá, xếp loại các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

(2) Từng tiêu chí đánh giá được tập thể, lãnh đạo cụ thể hóa thành các tiêu chí chi tiết hơn cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

